**BÀI 7: BÉ HƠN – DẤU BÉ**

**I. MỤC TIÊU:**

- Giúp học sinh:

+ Bước đầu biết so sánh số lượng và sử dụng từ bé hơn, dấu bé khi so sánh các số.

+ Thực hành so sánh các số từ 1 đến 5 theo quan hệ bé hơn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Các nhóm đồ vật, tranh giống SGK.

- Các chữ số 1, 2, 3, 4, 5 và dấu bé.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**1. Ổn Định:**

- Hát – chuẩn bị đồ dùng học tập.

**2. Kiểm tra bài cũ:**

- Tiết trước em học bài gì? Số nào bé nhất trong dãy số từ 1 đến 5? Số nào lớn nhất trong dãy số từ 1 đến 5?

- Đếm xuôi và đếm ngược trong phạm vi 5

- Nhận xét bài cũ – Ktcb bài mới

**3. Bài mới:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **Hoạt động 1**: Giới thiệu khái niệm bé hơn  Mt: Học sinh nhận biết quan hệ bé hơn  - Treo tranh hỏi học sinh:  + Bên trái có mấy ô tô?  + Bên phải có mấy ô tô?  + 1 ô tô so với 2 ô tô thì thế nào?  + Bên trái có mấy hình vuông?  + Bên phải có mấy hình vuông?  + 1 hình vuông so với 2 hình vuông thì thế nào?  - Giáo viên kết luận: 1 ôtô ít hơn 2 ôtô, 1 hình vuông ít hơn 2 hình vuông. Ta nói: Một bé hơn hai và ta viết như sau 1 < 2.  - Làm tương tự như trên với tranh 2 con chim và 3 con chim.  **Hoạt động 2**: Giới thiệu dấu “<” và cách viết  Mt : Học sinh biết dấu < và cách viết dấu < .  - Giới thiệu với học sinh dấu < đọc là bé  - Hướng dẫn học sinh viết vào bảng con < , 1 < 2.  - Giáo viên sử dụng bộ thực hành  **Hoạt động 3**: Thực hành  Mt: Học sinh biết vận dụng kiến thức vừa học vào bài tập thực hành :  - Giáo viên cho học sinh mở sách giáo khoa, nhắc lại hình bài học  + Bài 1: Viết dấu <  + Bài 2: Viết vào ô trống phép tính thích hợp  + Bài 3: Viết phép tính phù hợp với hình vẽ – Giáo viên giải thích mẫu  + Bài 4: Điền dấu < vào ô vuông.  + Bài 5: Nối □ với số thích hợp  - Giáo viên giải thích trên bảng lớp – Gọi học sinh lên nối thử – giáo viên nhận xét  - Cho học sinh làm bài tập 7 trong vở bài tập  - Giáo viên nhận xét sửa sai chung trên bảng lớp. | - Học sinh quan sát tranh trả lời:  + Bên trái có 1 ô tô  + Bên phải có 2 ô tô  + 1 ô tô ít hơn 2 ô tô  - 1 số em nhắc lại  + … có 1 hình vuông  + … có 2 hình vuông  + 1 hình vuông ít hơn 2 hình vuông  - Vài em nhắc lại  + Học sinh đọc lại “một bé hơn hai”.  Học sinh lần lượt nhắc lại  - Học sinh nhắc lại  - Học sinh viết bảng con 3 lần dấu <  Viết : 1< 2 , 2 < 3  - Học sinh sử dụng bộ thực hành  - Học sinh mở sách giáo khoa  - Học sinh viết vở Bài tập toán  - Học sinh làm miệng  - Học sinh nêu yêu cầu bài  - Học sinh tự làm bài và chữa bài  - Học sinh nêu yêu cầu của bài  - 1 Học sinh lên thực hành  - Học sinh nhận xét  - Học sinh sửa bài |

**4. Củng cố dặn dò:**

- Hôm nay ta vừa học bài gì?

- Dấu bé đầu nhọn chỉ về phía tay nào, chỉ vào số nào?

- Số 1 bé hơn những số nào?

- Số 4 bé hơn số nào?

- Nhận xét tiết học. Tuyên dương học sinh hoạt động tốt.

- Dặn học sinh về xem lại bài

- Chuẩn bị bài hôm sau

**5. Rút kinh nghiệm**